

CÔNG TY TNHH TM VÀ DV VIỆT CƯỜNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TM VÀ DV VIỆT CƯỜNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 2400810404

3. Ngày thành lập: 01/03/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 363 đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Dĩnh Kế, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0972002818

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
2.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
3.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
4.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
5.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
6.	Tái chế phế liệu	3830
7.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511(Chính)
8.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
9.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
10.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
11.	Chăn nuôi trâu, bò	0141
12.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la	0142
13.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
15.	Xây dựng nhà các loại	4100
16.	Chăn nuôi dê, cừu	0144
17.	Chăn nuôi lợn	0145
18.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
19.	Xây dựng công trình công ích	4220
20.	Phá dỡ	4311

21.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
22.	Khai thác và thu gom than non	0520
23.	Chăn nuôi gia cầm	0146
24.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
25.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
26.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
27.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
28.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
29.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
30.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
31.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
32.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
33.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
34.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
35.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
36.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
37.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
38.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
39.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
40.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
41.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
42.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
43.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
44.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
45.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
46.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
47.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
48.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
49.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
50.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
51.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
52.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
53.	Bốc xếp hàng hóa	5224

54.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
55.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu chi tiết: Sản xuất đồ nội thất, ngoại thất.	3290
56.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
57.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
58.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
59.	Thu gom rác thải độc hại	3812
60.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
61.	Bán buôn tổng hợp	4690
62.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
63.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
64.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
65.	Cho thuê xe có động cơ	7710
66.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
67.	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
68.	Khai thác gỗ	0221
69.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222
70.	Thu nhặt sản phẩm từ rừng không phải gỗ và lâm sản khác	0230
71.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
72.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610

6. Vốn điều lệ: 40.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN ĐỨC HẬU

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 12/01/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 121596457

Ngày cấp: 16/04/2010

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Hà Vị 2, Phường Thọ Xương, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tổ dân phố Hà Vị 2, Phường Thọ Xương, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN ĐỨC HẬU

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 12/01/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 121596457

Ngày cấp: 16/04/2010

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Hà Vị 2, Phường Thọ Xương, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tổ dân phố Hà Vị 2, Phường Thọ Xương, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang